TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2025/QĐST-KDTM	*T, ngày 18 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH PHÚ YÊN

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Tân Sang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đại Minh và bà Nguyễn Thị Thu Thảo.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 92/2024/TLST-KDTM ngày 02 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên C1; Địa chỉ: A2/35 V, Ấp A, xã V, huyện B, Tp Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: ông Lâm Chí H, chức danh: Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền:

+ Ông Võ Khắc C, sinh năm 1954; Địa chỉ: 2 L, phường A, Quận A, Tp Hồ Chí Minh.

+ Ông Lê Trường S, sinh năm 1988; Địa chỉ: 3 Đ.Trương Thị H1, phường T, Quận A, Tp Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:* Công ty trách nhiệm hữu hạn Q; Địa chỉ: B L, phường G, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Tấn D, sinh năm 1989; Địa chỉ: C N, phường A, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Bảo T, sinh năm 1986; Địa chỉ: 1 N, phường E, thành phố T, tỉnh Phú Yên tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền ngày 25/02/2025 của Công ty trách nhiệm hữu hạn Q.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty trách nhiệm hữu hạn Q phải trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên C1 tổng cộng số tiền còn nợ *(theo biên bản đối chiếu công nợ ngày 26/01/2024 (nợ cũ))* tính đến ngày 18/03/2025 là 3.487.081.000 đồng *(ba tỷ bốn trăm tám mươi bảy triệu không trăm tám mươi mốt nghìn đồng)* về khoản tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa.

Thời gian và phương thức trả nợ cụ thể như sau: Hàng tháng kể từ tháng 03/2025 đến tháng 11/2025 Công ty trách nhiệm hữu hạn Q phải trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên C1 số tiền 350.000.000 đồng/tháng *(ba trăm năm mươi triệu đồng)*, đến tháng 12/2025 Công ty trách nhiệm hữu hạn Q phải trả dứt điểm cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên C1 số tiền nợ còn lại là 337.081.000 đồng *(ba trăm ba mươi bảy triệu không trăm tám mươi mốt nghìn đồng)*.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí: Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 101.741.620 đồng *(một trăm lẻ một triệu bảy trăm bốn mươi mốt nghìn sáu trăm hai mươi đồng)*. Nguyên đơn và bị đơn thống nhất thỏa thuận: Nguyên đơn Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên C1 tự nguyện chịu 30% án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 30.522.486 đồng (101.741.620 đồng x 30%) *(ba mươi triệu năm trăm hai mươi hai nghìn bốn trăm tám mươi sáu đồng)* nên được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 56.301.000 đồng *(năm mươi sáu triệu ba trăm lẻ một nghìn đồng)* đã nộp theo biên lai thu tiền số 0005663 ngày 27/11/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Phú Yên nên được hoàn lại 25.778.514 đồng *(hai mươi lăm triệu bảy trăm bảy mươi tám nghìn năm trăm mười bốn đồng)*.

Bị đơn Công ty trách nhiệm hữu hạn Q tự nguyện chịu 70% án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 71.219.134 đồng (101.741.620 đồng x 70%) *(bảy mươi mốt triệu hai trăm mười chín nghìn một trăm ba mươi bốn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND Tp T;
- Chi cục THADS Tp T;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thị Tân S1